

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 145 /2020/HSST
Ngày 24 tháng 8 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thu Trang**

- Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Lưu Thị Kim Hiền**

Bà Trần Phan Thị Hà

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Bà Phạm Thị Thanh Phương** – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: **Ông Vũ Anh Tuấn** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 130/2020/HSST ngày 10 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Phan Đoàn L, sinh năm 1974; HKTT: Số 482/51/29 Lê Quang Định, phường 11, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở: Không cố định; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: Phan Văn Quang (đã chết); Họ tên mẹ: Đoàn Thị Bích Hà. Tiền án, tiền sự: Chưa có tiền án, tiền sự theo DCB số 086 do Công an Quận Ba Đình lập ngày 27/02/2020.

- Bị cáo bị bắt quả tang ngày 25/02/2020; Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số I Công an Thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/02/2020, tại thành phố Đà Nẵng, Phan Đoàn L gặp và mua 01 gói ma túy “đá” giá 500.000 đồng của một người phụ nữ không quen biết nhưng L chưa sử

dụng mà cất giữ trong người, sau đó L đi ra Hà Nội. Đến khoảng 19h30 phút ngày 25/02/2020, khi L đi đến trước cửa nhà số 59 ngõ 135 phố Đội Cấn, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, Hà Nội thì bị Tổ công tác phát hiện tại túi áo ngực bên trái chiếc sơ mi L đang mặc có 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng, L khai là ma túy “đá” mua về để sử dụng nên Tổ công tác đã đưa L về trụ sở Công an phường Ngọc Hà để giải quyết.

Cơ quan điều tra đã thu giữ của Phan Đoàn L:

+ 01 túi nilon màu trắng kích thước 2x3cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng dạng cục;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI màu đen (IMEI 1: 867615041472926, IMEI 2: 867615041512937, Sim: 0943.066.973);

+ Số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

Bản kết luận giám định số 1656/ KLGD-PC09 ngày 05/03/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: “Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,498 gam”.

Tại cơ quan điều tra, Phan Đoàn L đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên. Lời khai nhận tội của L phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho L, do L khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không xác định được nên không có đủ cơ sở để điều tra, xử lý.

Cáo trạng số 132/CT-VKS ngày 03 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội truy tố Phan Đoàn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tuyên phạt: Phan Đoàn L mức án tù 16 tháng tù đến 20 tháng tù;

* Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, bên trong có 0,498 gam ma túy tổng

hợp Methamphetamine, bên ngoài có chữ ký cán bộ giám định và đương sự.

-Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI màu đen, đã qua sử dụng và số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) do không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Bị cáo không có nghề nghiệp nên miễn phạt tiền đối với bị cáo; bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến phát biểu quan điểm của Kiểm sát viên, bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ba Đình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật và biên bản niêm phong tang vật được lập cùng ngày 25/02/2020 phù hợp với bản kết luận giám định số 1656/KLGD-PC09 ngày 05/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, phù hợp với các biên bản, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra thu thập được, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 25/02/2020, tại khu vực trước cửa nhà số 59 ngõ 135 phố Đội Cấn, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, Hà Nội, Phan Đoàn L đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Methamphetamine, khối lượng 0,498 gam với mục đích để sử dụng thì bị Tổ công tác Công an phường Ngọc Hà bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo Phan Đoàn L đã phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà Nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Ma túy là chất gây nghiện và là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và là nguyên nhân lây truyền căn bệnh HIV, AIDS. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng, cũng như nhận thức được mọi hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến ma túy đều bị pháp luật nghiêm

trị nhưng vẫn đi vào con đường phạm tội. Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội cũng như nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và mang tính răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, lần đầu phạm tội, nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ Luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên xét không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền bị cáo.

[6] Đối tượng bán ma túy cho Phan Đoàn L cơ quan điều tra không làm rõ được lai lịch nên không có cơ sở để xử lý.

[7] Vật chứng của vụ án đã bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình là 01 phong bì niêm phong, bên trong có 0,498 gam ma túy tổng hợp Methamphetamine, bên ngoài có chữ ký cán bộ giám định và đương sự, đây là vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI màu đen, đã qua sử dụng và số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

[8] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Phan Đoàn L phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2 . Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Phan Đoàn L 16 (Mười sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/02/2020.

3. Vật chứng của vụ án :

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, bên trong có 0,498 gam ma túy tổng hợp Methamphetamine, bên ngoài có chữ ký cán bộ giám định và đương sự

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI màu đen (IMEI 1: 867615041472926, IMEI 2: 867615041512937, Sim: 0943.066.973) và số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Hiện các vật chứng trên, Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình đang quản lý theo biên bản bàn giao vật chứng số: 162 ngày 14 tháng 7 năm 2020 và giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 13 tháng 7 năm 2020.

4. Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. `

NOI NHẬN:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Ba Đình;
- Công an quận Ba Đình;
- Chi cục THADS quận Ba Đình;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Trang

NƠI NHẬN:

- *TAND thành phố Hà Nội;*
- *VKSND quận Ba Đình;*
- *Công an quận Ba Đình;*
- *Chi cục THADS quận Ba Đình;*
- *Các bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Trang

